

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**
Số: 11/2019/QĐ - TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Phước, ngày 08 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Mai Thanh Liêm.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Dương Thị Bé Thi.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/2019/QĐ-TA ngày 01 tháng 7 năm 2019, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 26 tháng 10 năm 1995.

CMND số: 371856770. Ngày cấp: 16-6-2010. Nơi cấp: Công an tỉnh Kiên Giang.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: Phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Không ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08-02-2017, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Con ông: Nguyễn Hữu Q và bà C.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn N – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang, là đại diện theo ủy quyền

của ông Nguyễn Văn T – Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang (Văn bản ủy quyền ngày 24-6-2019).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Nguyễn Hữu T sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 20-5-2019. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20-5-2019 của Trung tâm Y tế huyện T, kết quả xét nghiệm đối tượng T dương tính với Methamphetamine. Từ vi phạm trên, Công an xã P đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo số 97/TB- CAX ngày 04-6-2019.

Đại diện cơ quan đề nghị là ông Nguyễn Văn N trình bày: Đối tượng Nguyễn Hữu T sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 20-5-2019. Từ vi phạm trên, Công an xã P đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo số 97/TB- CAX ngày 04-6-2019. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang đề nghị Thẩm phán quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đưa đối tượng T vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T thời gian từ 12 đến 24 tháng.

Đối tượng Nguyễn Hữu T vắng mặt tại phiên họp không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Từ khi thụ lý hồ sơ đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

- Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T, đưa đối tượng Nguyễn Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Nguyễn Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T nên Tòa án nhân dân huyện Tân Phước thụ lý hồ sơ là

đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối tượng Nguyễn Hữu T đã được Tòa án gửi Quyết định mở phiên họp và triệu tập họp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do, Thẩm phán căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mở phiên họp vắng mặt đối tượng T.

2. Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ các giấy tờ, tài liệu và các giấy tờ tài liệu đó đã phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối tượng thực hiện hành vi vi phạm hành chính lần cuối vào ngày 19-5-2019 đến nay vẫn còn trong thời hạn 03 tháng nên thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối tượng là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định nên là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền lập hồ sơ: Công an xã P đã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P lập hồ sơ là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 13 và 17 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 20-7-2013, điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013, các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ, khoản 2 Điều 20 Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28-12-2015 của Bộ Tư pháp.

3. Xét hành vi vi phạm của đối tượng: Đối tượng không có nơi cư trú ổn định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi của mình, đối tượng hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, nhưng do xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, đối tượng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Những hậu quả do tệ nạn ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Nghiện ma túy làm suy kiệt trí tuệ, hủy hoại sức khỏe con

người, ảnh hưởng đến giống nòi; làm cho nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng. Nhưng hiện vẫn còn không ít đối tượng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy để tự hủy hoại đời mình, trong đó có đối tượng T.

Về tình tiết tăng nặng: Theo Phiếu trả lời xác minh số 436/PTLXM ngày 24-5-2019 của Công an phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì ngày 08-02-2017 đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng không thể hiện đối tượng đã thi hành xong quyết định xử phạt này hay chưa. Sau khi nhận hồ sơ, nhận thấy nhân thân của đối tượng chưa rõ nên Thẩm phán có ra Thông báo số 01//TA-XLHC yêu cầu cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T bổ sung tài liệu, chứng cứ nhưng cơ quan đề nghị không bổ sung được, Thẩm phán áp dụng quy định có lợi cho đối tượng, xác định đối tượng không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối tượng không có tình tiết giảm nhẹ.

Do đó cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm của đối tượng để đối tượng được chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau này trở về thành người tốt, có ý thức tuân theo pháp luật, quy tắc của cuộc sống xã hội, có ích cho bản thân, gia đình và góp ích cho xã hội.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, các khoản 1, 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 19, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: “Cơ sở Cai nghiện ma túy” trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T - xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, đối với đối tượng Nguyễn Hữu T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*mười tám*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Đối tượng Nguyễn Hữu T có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 (*ba*) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết; Phòng Lao

động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang đưa đối tượng Nguyễn Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng: Nguyễn Hữu T;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Trưởng Công an huyện T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và Xã hội huyện T;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy- Sở LĐ-TB&XH TG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thanh Liêm